

Số: 27/2022/QĐST- TCDS

V, ngày 22 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa thụ lý số: 81/2022/ TLST- TCDS ngày 13 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Vũ Văn M, sinh năm 1976;

Cư trú tại: Thôn D, xã Tr, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn*:

1. Anh Nguyễn Trọng Th1, sinh năm 1973;

2. Chị Đỗ Thị Th2, sinh năm 1975;

Cùng cư trú tại: Xóm 2, thôn Y, xã V1, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về số tiền nợ*: Anh Nguyễn Trọng Th1 và chị Đỗ Thị Th2 nợ anh Vũ Văn M số tiền mua lợn là 338.400.000 đồng.

2.2. *Về phương thức thanh toán*: Anh Th1 và chị Th2 trả anh M số tiền mua lợn còn nợ là 338.400.000 đồng cụ thể như sau:

2.2.1. Ngày 30/12/2022 trả 80.000.000 đồng;

2.2.2. Ngày 30/3/2023 trả 50.000.000 đồng;

2.2.3. Ngày 30/7/2023 trả 50.000.000 đồng;

2.2.4. Ngày 30/11/2023 trả 50.000.000 đồng;

2.2.5. Ngày 30/3/2024 trả 50.000.000 đồng;

2.2.6. Ngày 30/5/2024 trả 58.400.000 đồng.

3. Về án phí:

3.1. Anh Vũ Văn M phải chịu 4.230.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh M đã nộp là 8.960.000 đồng theo biên lai số 0006479 ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, hoàn trả anh M 4.730.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3.2. Anh Nguyễn Trọng Th1 và chị Đỗ Thị Th2 liên đới phải chịu 4.230.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 BLDS 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKS nhân dân huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Đường sự;
- Lưu HS, VP.

Bùi Thị Hương